

Bản án số: 06 /2018/HSST

Ngày: 06 / 02 /2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Phần

Ông Phạm Ngọc Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Nguyệt - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 02 năm 2018 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2018/HSST ngày 23 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Trịnh Văn B, nơi sinh: xã C, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, Cư trú tại: Tổ 3, Thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, nghề nghiệp: Lái xe, dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, quốc tịch: Việt nam, tôn giáo: Không, trình độ văn hoá:12/12, con ông: Trịnh Văn T và bà Trịnh Thị T, gia đình có 03 anh em, bị cáo chưa có vợ. tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Từ nhỏ được bố mẹ nuôi ăn học đến lớp 12 thì nghỉ học và sinh sống tại địa phương. Năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tuyên phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội: “ Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Anh Phạm Văn D

Trú quán: Số 36 đường P, phường S, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

- Bà Phạm Thị H

Trú quán: Số nhà 14-D1, khu chung cư Đ, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- Anh Ngô Tiến A, anh Nguyễn Thanh S, anh Cao Thanh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trịnh Văn B có giấy phép lái xe và có hợp đồng lái xe cho Công ty cổ phần vận tải ô tô Thanh Hóa. Vào ngày 27/6/2017 Trịnh Văn B điều khiển xe ô tô buýt BKS: 36N – 1675 chở khách theo hành trình từ Thành phố Sầm Sơn đi Vĩnh Lộc. Đến khoảng 14 giờ 30 phút Trịnh Văn B điều khiển xe buýt hướng Yên Định – Vĩnh Lộc đến Km 40+400 QL45 thuộc địa phận thôn P, xã N, huyện L thì gặp xe ô tô khách BKS: 36B – 000.17 do anh Phạm Tiến D điều khiển đang đi ngược chiều hướng Vĩnh Lộc - Yên Định. Khi hai xe gặp nhau Trịnh Văn B do ngủ gật nên không làm chủ được tay lái đã đi lấn sang hết phần đường của xe ô tô khách do anh Phạm Tiến D điều khiển đang đi ngược chiều hướng Vĩnh Lộc – Yên Định. Anh Phạm Tiến D phát hiện thấy xe ô tô buýt đi lấn hết phần đường xe chạy của mình, đã ra tín hiệu còi và nháy đèn cảnh báo đồng thời điều khiển xe vào lề đường bên phải theo hướng đi của mình để tránh xe buýt nhưng xe buýt vẫn tiếp tục lao đến. Phần đầu xe buýt đâm thẳng vào phần đầu xe khách làm anh Phạm Tiến D, Trịnh Văn B, bà Phạm Thị H ngồi trên xe khách bị thương, 02 xe ô tô bị hư hỏng nặng.

Sau khi gây tai nạn Trịnh Văn B đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc tỉnh Thanh Hóa để trình báo và khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Vụ tai nạn xảy ra tại Km 40+600 QL217, thuộc địa phận xã Vĩnh Ninh, huyện Vĩnh Lộc. Mặt đường bê tông nhựa phẳng, mặt đường rộng 7m, lề đường bên phải theo hướng Yên Định

– Vĩnh Lộc rộng 1,4m, lề đường bên trái theo hướng Yên Định – Vĩnh Lộc rộng 1m.

- Vị trí số 1: là vết phanh số (1) có chiều hướng Vĩnh Lộc – Yên Định, kích thước 3,5 x 0,23m. Điểm đầu của vết phanh cách mép đường làm chuẩn là 1,6 m. Điểm cuối của vết phanh kết thúc tại bánh xe trong phía sau bên phải của xe ô tô BKS: 36B – 000.17 và cách mép đường làm chuẩn là 1m.

- Vị trí số 2: là vết phanh số (2) có chiều hướng Vĩnh Lộc – Yên Định, kích thước 4,9 x 0,17m. Điểm đầu của vết phanh cách mép đường làm chuẩn là 1,75m và cách điểm cuối của vết phanh số (1) là 1,9m. Điểm cuối của vết phanh số (2) cách mép đường làm chuẩn 1,1m.

- Vị trí số 3: là vết cày có chiều hướng từ tim đường vào lề đường, kích thước 1,4 x 0,4m. Điểm đầu của vết cày cách mép đường làm chuẩn 1,1m (là điểm cuối của vết phanh số (2)). Điểm cuối của vết cày kết thúc tại bánh xe phía trước bên trái của xe ô tô BKS: 36B – 000.17 và cách mép đường làm chuẩn là 0,55m.

- Vị trí số 4: là xe ô tô BKS: 36B - 00017 đứng yên theo chiều hướng Vĩnh Lộc đi Yên Định, đầu xe quay về hướng đi Yên Định. Trục bánh xe phía trước bên trái cách mép đường làm chuẩn là 0,55m, trục bánh xe phía sau bên trái cách mép đường làm chuẩn là 1,7m.

- Vị trí số 5: là vùng mảnh vỡ có kích thước 3,4 x 2m, tâm vùng mảnh vỡ cách mép đường làm chuẩn là 0,9m, tâm vùng mảnh vỡ cách bánh xe phía trước bên trái của xe ô tô BKS: 36B – 000.17 là 0,7m.

- Vị trí số 6: là vết tỳ trượt có chiều hướng Yên Định đi Vĩnh Lộc, kích thước 1,45 x 0,26m. Điểm đầu của vết tỳ trượt cách mép đường làm chuẩn là 2,7m và cách tâm của vùng mảnh vỡ là 3,6m. Điểm cuối của vết tỳ trượt cách mép đường làm chuẩn là 1,6m và kết thúc tại bánh xe phía trước bên phải của xe ô tô BKS: 36N – 1675 (xe ô tô buýt, BKS: 36N – 1675 đứng yên theo hướng Yên Định đi Vĩnh Lộc).

- Vị trí số 7: là xe ô tô BKS: 36N – 1675 đứng yên theo hướng Yên Định đi Vĩnh Lộc. Trục bánh xe phía trước bên trái của xe ô tô cách mép đường làm chuẩn là 0,33m. Trục bánh xe phía sau bên trái của xe ô tô cách mép đường làm chuẩn là 1,26m.

Dấu vết để lại trên phương tiện:

Đối với xe ô tô BKS: 36N – 1675:

- Mặt trước bên trái đầu xe bao gồm: bên trái ba-đờ-xốc trước và bên trái trán xe có các vết cà trượt làm mòn sơn màu đỏ và màu vàng không liên tục kích thước 95cm x 100cm, các vết có chiều từ trước về sau, các vết cao so với mặt đất 46cm – 146cm, bề mặt các vết bám dính chất màu đỏ (dạng sơn). Vị trí xa nhất của các vết cách thành xe bên trái 95cm, vết làm rách và móp méo bên trái Ba-đờ-xốc trước, bên trái trán xe.

- Vỡ toàn bộ cụm đèn pha xinhan trước bên trái, vỡ rời kính chắn gió trước đòn toàn bộ hệ thống đồng hồ và vô lăng ép sát vào ghế lái.

Đối với chiếc xe ô tô BKS: 36B – 000.17:

- Mặt trước bên trái đầu xe bao gồm: trán xe và ba-đờ-xốc trước có các vết cà trượt làm mòn sơn màu đỏ không liên tục kích thước 113cm x 60cm, bề mặt các vết bám dính chất màu đỏ và màu vàng (dạng sơn). Điểm xa nhất của các vết cách thành xe bên trái 60cm, các vết làm móp méo, rách bên trái ba-đờ-xốc trước, bên trái trán xe, vỡ rời toàn bộ cụm đèn pha xi nhan trước bên trái.

- Vỡ toàn bộ kính chắn gió trước, kính chắn gió cửa xe bên trái, cánh cửa xe bị bóp méo cong vênh.

- Đòn phần trước xác xi bên trái làm bung bật ba dọc trước bên trái, cầu trước bên trái cong vênh, ép vỡ toàn bộ hệ thống đồng hồ, vô lăng ép sát vào ghế lái.

- Trục cát lăng bị rơi rời khỏi xe.

Trên cơ sở Quyết định trưng cầu định giá tài sản của Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc, ngày 25/7/2017 Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa có bản kết luận số: 08, 09/2017/KL-HĐĐGTS kết luận: Tổng tài sản bị thiệt hại đối với chiếc xe ô tô BKS: 36B-000.17 là 101.000.000 đồng (một trăm lẻ một triệu đồng); Tổng tài sản bị thiệt hại đối với chiếc xe ô tô buýt BKS: 36N-1675 là 21.600.000 đồng (hai mươi một triệu sáu trăm nghìn đồng). Đối với xe ô tô buýt, công ty Cổ phần vận tải ô tô Thanh Hóa đã có giấy đề nghị được xin lại xe để sửa chữa. Xe ô tô khách BKS: 36B – 000.17 công ty Cổ phần vận tải ô tô Thanh Hóa đứng ra ký hợp đồng và sửa chữa xe ô tô cho anh Phạm Tiến D. Trong quá trình điều tra cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Ngày 01/12/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc ra quyết định trưng cầu giám định tổn hại sức khỏe cho bà Phạm Thị H, ngày 14/12/2017 ra quyết định trưng cầu giám định tổn hại sức khỏe cho anh Phạm Tiến D. Tuy

nhiên anh Phạm Tiến D và bà Phạm Thị H đã có đơn xin từ chối giám định tổn hại sức khỏe đồng thời anh Phạm Tiến D cũng đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Trịnh Văn B.

Về phần dân sự: Trịnh Văn B đã bồi thường cho bà Phạm Thị H số tiền: 12.000.000đ (mười hai triệu đồng); bồi thường cho anh Phạm Tiến D 02 lần với tổng số tiền là: 175.000.000đ (một trăm bảy mươi lăm triệu đồng); đối với thiệt hại, hư hỏng của xe ô tô khách BKS: 36B – 00017 của anh D, công ty cổ phần vận tải ô tô Thanh Hóa đã có trách nhiệm sửa chữa, anh Phạm Tiến D không yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 06/CT – KSĐT- TA ngày 22/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo Trịnh Văn B về tội: “ Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 điều 202, điểm b; điểm p khoản 1; khoản 2 điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự 1999.

Xử phạt: Trịnh Văn B từ 09(chín) tháng đến 15(mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trả lại cho bị cáo một giấy phép lái xe số 380002380028 mang tên Trịnh Văn B, nơi cư trú: Thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa: Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trịnh Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, của người làm chứng đủ sơ sở kết luận hành vi của bị cáo: Vào khoảng 14 giờ 30 phút Trịnh Văn B điều khiển xe ô tô buýt BKS: 36N-1675 hướng Yên Định – Vĩnh Lộc đến Km 40+400 QL45 thuộc địa phận thôn Phi Bình, xã Vĩnh Ninh, huyện Vĩnh Lộc thì gặp xe ô tô khách BKS: 36B – 000.17 do anh Phạm Tiến D điều khiển đang đi ngược chiều

hướng Vĩnh Lộc - Yên Định. Khi hai xe gặp nhau Trịnh Văn B do ngủ gật nên không làm chủ được tay lái đã đi lấn sang hết phần đường của xe ô tô khách do anh Phạm Tiến D điều khiển đang đi ngược chiều hướng Vĩnh Lộc – Yên Định dẫn đến đầu xe ô tô buýt BKS: 36N-1675 đâm thẳng vào phần đầu xe ô tô khách BKS: 36B – 000.17. Hậu quả anh Phạm Tiến D, Trịnh Văn B, bà Phạm Thị H ngồi trên xe khách bị thương, 02 xe ô tô bị hư hỏng nặng. Tổng tài sản bị thiệt hại đối với chiếc xe ô tô BKS: 36B-000.17 là 101.000.000 đồng (một trăm lẻ một triệu đồng); Tổng tài sản bị thiệt hại đối với chiếc xe ô tô buýt BKS: 36N-1675 là 21.600.000 đồng (hai mươi một triệu sáu trăm nghìn đồng). Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 điều 202 BLHS.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi của vụ án:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Trịnh Văn B điều khiển xe ô tô khi tham gia giao thông đã vi phạm khoản 1 điều 9 Luật giao thông đường bộ. Hơn nữa hiện nay do tình trạng vi phạm an toàn trật tự giao thông trên địa bàn xảy ra ngày càng gia tăng gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông, vì vậy cần phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành một công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời mang tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã chủ động bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an trình báo sự việc. Người bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm p khoản 1 và khoản 2 điều 46 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét nhân thân bị cáo: Năm 2008 Trịnh Văn B bị Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tuyên phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” nhưng bị cáo không coi đó là bài học cho bản thân trong quá trình tham gia

giao thông mà tiếp tục phạm tội, vì vậy xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để nhằm răn đe, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông và phòng ngừa hậu quả xảy ra, tránh những thiệt hại không đáng có về người và tài sản cho nhân dân khi tham gia giao thông. Tuy nhiên bị cáo đã chủ động bồi thường thiệt hại cho người bị hại, khắc phục hậu quả. Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và không cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo là phù hợp với quy định tại khoản 1, khoản 2 điều 60 BLHS.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trịnh Văn B đã bồi thường cho bà Phạm Thị H số tiền: 12.000.000đ (mười hai triệu đồng); bồi thường cho anh Phạm Tiến D 02 lần với tổng số tiền là: 175.000.000đ (một trăm bảy mươi lăm triệu đồng); đối với thiệt hại, hư hỏng của xe ô tô khách BKS: 36B – 00017 của anh D, công ty cổ phần vận tải ô tô Thanh Hóa đã có trách nhiệm sửa chữa. Tại phiên tòa anh Phạm Tiến D, bà Phạm Thị H không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Một giấy phép lái xe số 380002380028 mang tên Trịnh Văn B, nơi cư trú: Thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa đang thu giữ tại hồ sơ vụ án. Xác định đây là giấy phép lái xe của bị cáo Trịnh Văn B nhưng xét thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 điều 202, điểm b, điểm p khoản 1; khoản 2 điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 Bộ luật hình sự 1999.

Tuyên bố: Trịnh Văn B phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Trịnh Văn B 09(chín)tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18(mười tám)tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Trịnh Văn B cho UBND thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp trong thời gian thử thách bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 69 luật thi hành án hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho Trịnh Văn B một giấy phép lái xe số 380002380028 mang tên Trịnh Văn B nơi cư trú: Thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. (Hiện đang thu giữ tại hồ sơ vụ án).

- Về án phí:

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc Trịnh Văn B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Công an huyện Vĩnh Lộc;
- Lưu hồ sơ.

Ngô Thị Tuyết

